UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2329 /KH-BQL

Hải Phòng, ngày 24 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026 – 2030 của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 3470/QĐ-UBND ngày 27/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1478/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 của thành phố Hải Phòng;

Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng (Ban Quản lý) ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026 – 2030 của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Công tác cải cách hành chính tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ban Quản lý trong giai đoạn 2026 – 2030.

- Đáp ứng yêu cầu phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong khu công nghiệp (KCN), khu kinh tế (KKT), khu thương mại tự do (KTMTD); kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác cải cách hành chính.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu và hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; tăng cường đổi mới sáng tạo, hành động quyết liệt nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố đến năm 2030.

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn thể cán bộ, công chức, người lao động Ban Quản lý về đẩy mạnh cải cách hành chính; chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần

phục vụ trong việc triển khai công tác cải cách hành chính trong giai đoạn 2026 – 2030.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức triển khai công tác cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của cải cách hành chính để phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn 2026 – 2030.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

- Giai đoạn 2026 - 2027:

+ 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.

+ 100% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Giai đoạn 2028 - 2030:

+ Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý; đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

+ Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp đạt tối thiểu 95%.

+ Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đạt 95%.

+ Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt 100%.

+ 100% cung cấp dữ liệu mở đúng chuẩn.

+ Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của Ban Quản lý (Chỉ số SIPAS) đạt tối thiểu 95%.

(Chỉ tiêu tại Phụ lục I kèm theo)

3. Yêu cầu

- Cụ thể hóa để thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 282/QĐTTg ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 – 2030 và Quyết định số 1478/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 của thành phố Hải Phòng.

- Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) phấn đấu luôn trong top 5 thành phố.

- Hoàn thành 100% nhiệm vụ được Thành ủy, Uỷ ban nhân dân thành phố và Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thành phố giao bảo đảm tiến độ, chất lượng.

- Hoàn thành, bảo đảm tiến độ, chất lượng 100% nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2026 -2030 của thành phố, Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2026 – 2030 của Ban Quản lý.

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết tại Ban Quản lý được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố và Bộ, ngành, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện. Hạn chế tối đa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) quá hạn.

- Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Ban Quản lý đạt 100%.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện.

b) Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do Thành ủy, Uỷ ban nhân dân thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao. Chú trọng hướng dẫn thực hiện công tác cải cách hành chính; đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Tiếp tục đánh giá công tác cải cách hành chính của Ban Quản lý theo Bộ Chỉ số Cải cách hành chính do Bộ Nội vụ ban hành; nghiên cứu, hoàn thiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của Ban Quản lý theo hướng công khai, minh bạch, toàn diện, đa chiều; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

d) Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết các ý kiến phản ánh, đánh giá về việc giải quyết thủ tục hành chính; thái độ, hành vi tiêu cực, sách nhiễu trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc tiếp tục phối hợp chặt chẽ; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ban Quản lý, phù hợp với quy định của pháp luật Trung ương và tình hình thực tế của thành phố; tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, tạo lập môi trường đầu tư

kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

b) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện có hiệu quả, thực chất việc đánh giá tác động của văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức lấy ý kiến tham gia rộng rãi, tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của các cơ quan, đơn vị chuyên ngành của Bộ, ngành Trung ương, Thành phố và đối tượng chịu sự tác động của các văn bản quy phạm pháp luật.

c) Chủ động rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố công bố, xử lý kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế của Ban Quản lý hoặc có nội dung trái pháp luật.

d) Tham gia ý kiến, kiến nghị, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến phát triển thị trường khoa học và công nghệ gắn với xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ.

đ) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại Ban Quản lý. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

e) Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp trong KCN, KKT, KTMTD trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật. Định kỳ kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tổ chức hoàn thiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý; tiếp tục tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận một cửa; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ người dân, doanh nghiệp.

b) Tiếp tục rà soát, đề xuất bãi bỏ các thủ tục hành chính rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp chỉ duy trì các thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến thực sự cần thiết. Rà soát, đề xuất bãi bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý hoặc có thể khai thác, sử dụng có hiệu quả từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

c) Tập trung thực hiện các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tháo gỡ các rào cản về thủ tục để tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước theo Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 và Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị, Nghị quyết 66/NQCP ngày 26/03/2025 của Chính phủ và các văn bản khác liên quan đến đầu tư, kinh doanh, cụ thể như sau:

+ Cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024; 100% thủ tục hành chính quy định tại quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng phải được công bố, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa; 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp được thực hiện điện tử.

+ 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan: Hoàn thành tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính và công bố trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh đối với các thủ tục hành chính do địa phương ban hành có thành phần hồ sơ được thay thế bằng thông tin trên các cơ sở dữ liệu được công bố tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 9 Điều 4 Nghị quyết này và được công bố theo lộ trình của các cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu.

- Đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước: Thường xuyên rà soát, công bố kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính nội bộ; tổ chức thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo đúng lộ trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tái cấu trúc quy trình các thủ tục hành chính để thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, xây dựng mô hình cơ quan hành chính nhà nước số.

d) Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, công bố, công khai kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính theo quy định.

- Đẩy mạnh thực hiện giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên phạm vi thành phố.

- Không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp thêm giấy tờ trong trường hợp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố và các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của bộ, ngành đã kết nối, khai thác, sử dụng được dữ liệu cơ sở quốc gia, chuyên ngành. 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

- Tổ chức thực hiện việc số hóa, cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu theo quy định; bảo đảm các điều kiện về hạ tầng công nghệ để kết nối, khai thác, sử dụng thông tin trong các cơ sở dữ liệu để giải quyết thủ tục hành chính theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

- Hoàn thiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định của Chính phủ.

- Tăng cường kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

đ) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số để chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ. Tăng cường tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (thuế, phí, lệ phí, viện phí,...) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để giảm thời gian, chi phí thực hiện.

e) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc, trách nhiệm của người đứng đầu các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi lãnh đạo đơn vị tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

f) Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC, giảm chi phí tuân thủ, góp phần cải thiện môi trường đầu tư.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tổ chức sắp xếp, kiện toàn lại các hội đồng (Thi đua Khen thưởng, Nâng lương, Cải cách hành chính, Ban Chỉ đạo ISO,…).

b) Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lắp về chức năng, nhiệm vụ.

c) Khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

d) Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của các phòng, đơn vị trực thuộc trên cơ

sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung theo quy định của Luật Cán bộ, công chức năm 2025; Luật Viên chức năm 2025, bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

b) Tiếp tục rà soát, xây dựng và hoàn thiện cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

c) Thể chế các quy định về quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức tại đơn vị sự nghiệp trực thuộc chuyển đổi hoạt động theo hướng đẩy mạnh tự chủ.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; xây dựng và ban hành quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

e) Đổi mới cơ chế, chính sách ưu đãi để tạo chuyển biến mạnh mẽ trong phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài trong quản lý, quản trị nhà nước, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

6. Cải cách tài chính công

a) Triển khai thực hiện cơ chế tài chính, bảo đảm phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước và các luật có liên quan.

b) Sử dụng ngân sách nhà nước được phân bổ cho Ban Quản lý gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; giảm chi thường xuyên từ ngân sách cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, tăng cường, đẩy mạnh chi từ các khoản thu sự nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động.

c) Tập trung ưu tiên giải quyết những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm. Bảo đảm chính sách về tiền lương và an sinh xã hội, bảo đảm ổn định mức trợ cấp cho các đối tượng.

d) Tổ chức triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 và các quy định có liên quan.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

b) Tập trung xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số hướng tới xây dựng thành phố thông minh.

c) Đẩy mạnh phát triển, tích hợp các ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả doanh nghiệp trong KCN, KKT, KTMTD.

d) Tiếp tục nghiên cứu, kết nối các hệ thống thông tin phục vụ khai thác cơ sở dữ liệu dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; kết nối với hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu của các cơ quan quản lý nhà nước của thành phố và Bộ chuyên ngành.

đ) Tiếp tục duy trì hiệu quả, thực chất việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của Ban Quản lý.

(Danh mục nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện cải cách hành chính:

- Phân công rõ thẩm quyền, trách nhiệm cụ thể giữa các phòng chuyên môn triển khai các nội dung cải cách hành chính để bảo đảm các mục tiêu, nhiệm vụ được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình.

- Lãnh đạo Ban Quản lý chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ trong phạm vi quản lý của mình; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm của từng phòng, đơn vị trực thuộc và cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các phòng, đơn vị. Coi trọng công tác thi đua, khen thưởng trong cải cách hành chính.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao đông và doanh nghiệp trong KCN, KKT, KTMTD

- Xác định cải cách hành chính là yêu cầu chung của Ban Quản lý nên cần tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin để mọi cán bộ, công chức, viên chức, người lao đông và doanh nghiệp nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính của Đảng, Nhà nước.

- Tăng cường sự tham gia của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

- Tiếp tục sử dụng công cụ, biện pháp thiết thực để phát huy dân chủ, thực hiện quyền giám sát của nhân dân đối với hoạt động của bộ máy hành chính: Lấy ý kiến đối với việc xây dựng thể chế, chính sách; đánh giá tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức; đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công.

- Tăng cường vai trò của các cơ quan thông tin đại chúng và tích cực sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại để tuyên truyền cải cách hành chính và cung cấp thông tin hiệu quả cho người dân, doanh nghiệp.

3. Bố trí nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính

- Xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp, trong đó có nội dung cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số của Ban Quản lý.

- Tăng cường cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ cải cách hành chính của Ban Quản lý.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tạo động lực cải cách trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

- Đề cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ; quan tâm đến nâng cao lợi ích của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng chính sách lương, thưởng thỏa đáng.

- Đổi mới phương thức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dựa trên kết quả công việc trong đó áp dụng đo lường, đánh giá kết quả, hiệu quả công việc (KPI); có cơ chế, chính sách khuyến khích về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển cho những cá nhân có trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo trong thực hiện cải cách hành chính.

5. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của Ban Quản lý theo hướng toàn diện, đa

chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

- Thường xuyên khảo sát sự hài lòng của doanh nghiệp trong KCN, KKT, KTMTD đối với sự phục vụ của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc nhiều hình thức khác nhau, trên các nội dung quản lý nhà nước khác nhau, như ban hành cơ chế, chính sách pháp luật; tổ chức thực thi pháp luật; cung cấp dịch vụ công... của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, truyền thông trong khảo sát trực tuyến doanh nghiệp để cung cấp thông tin thường xuyên, liên tục, kịp thời về tình hình phục vụ của Ban Quản lý.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của Ban Quản lý nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc, thông qua việc tăng cường sự hợp tác, phối hợp giữa các đơn vị và doanh nghiệp trong thực hiện cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chương trình chuyển đổi số của thành phố đến năm 2030; hỗ trợ các cá nhân, tổ chức thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước; Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp, xã hội hóa của các tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Ban Quản lý

- Chủ trì đôn đốc, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ban Quản lý triển khai Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo, đinh kỳ, đột xuất khi có yêu cầu.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Ban Quản lý xây dựng, triển khai các nội dung tại Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trực thuộc và các doanh nghiệp trong KCN, KKT, KTMTD.

2. Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ban Quản lý

- Phổ biến và chỉ đạo triển khai Kế hoạch này đến từng cán bộ, công chức, người lao động của đơn vị để thực hiện đạt chất lượng và tiến độ đề ra.

- Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng chủ động cập nhập đưa tin của Kế hoạch lên Cổng thông tin điện tử và fanpage của Ban Quản lý.

- Chủ động gửi báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Ban Quản lý tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Ban.

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026 – 2030 của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng. Đề nghị các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Ban Quản lý, các doanh nghiệp trong KCN, KKT, KTMTD nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND TP (để b/c);
- VP UBND TP;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc;
- Các DN hạ tầng KCN;
- Các DN thứ cấp trong KCN, KKT;
- Cổng TTĐT Heza;
- Lưu: VP/BQL.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ HẢI PHÒNG

Nguyễn Văn Chuẩn

Phụ lục 1

DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG TÂM GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BQL ngày /4/2026 của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Đơn vị chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá
I	**Giai đoạn 2026-2027**			
1	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp	%	95	Văn phòng Ban Quản lý
2	Mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư, xây dựng, quy hoạch, môi trường, lao động	%	100	Văn phòng Ban Quản lý và các phòng chuyên môn
3	Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trực tuyến	%	100	Văn phòng Ban Quản lý
4	Triển khai thanh toán trực tuyến đối với thủ tục hành chính do Ban Quản lý ban hành có yêu cầu nghĩa vụ tài chính	%	100	Văn phòng Ban Quản lý
5	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến	%	100	Văn phòng Ban Quản lý
6	Tỉ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	%	100	Văn phòng Ban Quản lý
7	Tỉ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	100	Văn phòng Ban Quản lý
8	Tỉ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính	%	95	Văn phòng Ban Quản lý và các phòng chuyên môn
8	Cắt giảm thời gian giải quyết và chi phí tuân thủ TTHC do địa phương ban hành so với năm 2025	%	50	Văn phòng Ban Quản lý và các phòng chuyên môn

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Đơn vị chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá
10	Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC do Ban Quản lý ban hành được quy định tại quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng	%	100	Văn phòng Ban Quản lý và các phòng chuyên môn
11	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	%	100	Văn phòng Ban Quản lý
II	**Giai đoạn 2028-2030**			
1	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp	%	100	Văn phòng Ban Quản lý
2	Mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư, xây dưng, quy hoạch, môi trường, lao động	%	100	Văn phòng Ban Quản lý và các phòng chuyên môn
3	Tỷ lệ thủ tục hành chính do Ban Quản lý công bố, có đủ điều kiện, được cung cấp dịch vụ công trực tuyến và hoàn thành việc tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	%	100	Văn phòng Ban Quản lý
4	Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trực tuyến	%	100	Văn phòng Ban Quản lý
5	Triển khai thanh toán trực tuyến đối với thủ tục hành chính do Ban Quản lý ban hành có yêu cầu nghĩa vụ tài chính	%	100	Văn phòng Ban Quản lý
6	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến	%	100	Văn phòng Ban Quản lý
7	Tỉ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	%	100	Văn phòng Ban Quản lý
8	Tỉ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	100	Văn phòng Ban Quản lý
9	Tỉ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính	%	100	Văn phòng Ban Quản lý và các phòng chuyên môn

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Đơn vị chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá
10	Tỉ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền	%	90	Văn phòng Ban Quản lý

Phụ lục 2

DANH MỤC NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2026 – 2030 CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ HẢI PHÒNG

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BQL ngày /4/2026 của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
I	**Công tác chỉ đạo, điều hành**				
1	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026-2030	Văn phòng Ban Quản lý		Trước 30/04/2026	Kế hoạch
2	Tổ chức tự kiểm tra cải cách hành chính tại Ban Quản lý và đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	Hằng năm	Kế hoạch, Báo cáo
3	Tăng cường năng lực đội ngũ công chức thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	2026-2030	Các lớp, hội nghị tập huấn; Tổ chức các đoàn học tập, nghiên cứu về CCHC
4	Tiếp tục triển khai đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	Hằng năm	Báo cáo kết quả Chỉ số hài lòng về sự phục vụ

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
					hành chính
II	**Cải cách thể chế**				
1	Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố để quy định các biện pháp thi hành các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh của thành phố và biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại thành phố; hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp. Triển khai thực hiện các Văn bản quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đề quy định biện pháp chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố; phối hợp hoạt động giữa các cơ quan chuyên môn, cơ quan, tổ chức khác thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.	Văn phòng Ban Quản lý; Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng		Thưởng xuyên	Quyết định của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố
2	Tiếp tục rà soát danh mục văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với việc sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp địa giới hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	Thường xuyên	Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ; văn bản quy phạm pháp luật được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung,

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
					thay thế hoặc bãi bỏ văn bản không còn phù hợp
3	Tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của các chuyên gia: lấy ý kiến tham gia của Hội Luật gia, Văn phòng VCCI, các hiệp hội... trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.	Văn phòng Ban Quản lý; Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng		Thường xuyên	Văn bản đề nghị tham gia ý kiến
4	Ban hành, thực hiện kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật hằng năm, theo ngành, theo lĩnh vực	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	Thường xuyên	Kế hoạch
III	**Cải cách thủ tục hành chính**				
1	Rà soát, hoàn thiện các quy định để nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bảo đảm công khai, minh bạch, tối ưu hóa quy trình, nâng cao năng suất lao động, hiệu lực, hiệu quả quản lý, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản trị hành chính	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	Thường xuyên	Các văn bản triển khai
2	Tập trung tổ chức triển khai các nhiệm vụ, chỉ tiêu được	Văn phòng Ban	Các phòng chuyên môn;	Thường	Các văn bản

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
	giao trong năm 2026 và rà soát, hoàn thiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu còn tồn đọng trong 2025 (nếu có) về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 theo quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/03/2025 và các quy định khác có liên quan	Quản lý	Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	xuyên	triển khai
3	Tổ chức triển khai có hiệu quả việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu theo quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 và các quy định khác có liên quan	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	Thường xuyên	Các văn bản triển khai
4	Đánh giá tác động thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND thành phố	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	Thường xuyên	Báo cáo kết quả đánh giá tác động, văn bản thẩm định
5	Công bố chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính đảm bảo đầy đủ, thời 100% thủ tục hành chính liên quan người dân, doanh nghiệp và thủ tục hành chính nội bộ đúng thời hạn quy định	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	Thường xuyên	Quyết định công bố
6	Cập nhật công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính các trang thông tin của cơ quan, đơn vị, địa phương (đạt tỷ lệ 100%).	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	Thường xuyên	TTHC công khai trên CSDLQG về TTHC và trang thông

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
					tin điện tử của Ban Quản lý
7	Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	Thường xuyên	Báo kết quả rà soát, văn bản thẩm định chất lượng, Quyết định thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
8	Tiếp tục thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Các phòng chuyên môn có TTHC	Văn phòng Ban Quản lý	Thường xuyên	Báo cáo công tác cải cách TTHC hàng tháng, kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một của, một cửa liên thông quý, năm

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
9	Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu được quy định tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ: Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn có TTHC	Thường xuyên	Các nhiệm vụ được triển khai đúng tiến độ
10	Rà soát, tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần hoặc toàn trình đảm bảo 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần được cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn có TTHC	Thường xuyên	Quyết định phê duyệt
11	Tổ chức thực hiện tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo hình thức liên thông giữa các cơ quan hành chính thành phố	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn có TTHC	Thường xuyên	Quy trình, hồ sơ giải quyết liên thông được thực hiện.
12	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt 100%	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn có TTHC	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
13	Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thực hiện TTHC, gắn với phân bổ nguồn lực, đề cao trách nhiệm thực thi của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn có TTHC	Thường xuyên	Các văn bản được ban hành
IV	**Cải cách tổ chức bộ máy**				
1	Tổ chức sắp xếp, kiện toàn lại các hội đồng (Thi đua Khen thường, Nâng lương, Cải cách hành chính, Ban Chỉ đạo	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư –	Thường xuyên	Quyết định

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
	ISO,…)		Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng		
2	Rà soát, sắp xếp tinh gọn các đầu mối tổ chức bên trong của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	Thường xuyên	Quyết định
V	**Cải cách chế độ công vụ**				
1	Tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức, bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	Thường xuyên	Quyết định
2	Tiếp tục cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	Thường xuyên	Quyết định
3	Thể chế các quy định về quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức tại đơn vị sự nghiệp trực thuộc chuyển đổi hoạt động theo hướng đẩy mạnh tự chủ	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	Thường xuyên	Quyết định
VI	**Cải cách tài chính công**				
1	Tổ chức triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý, sử	Văn phòng Ban	Các phòng chuyên môn;	Thường	Báo cáo kết

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
	dụng tài sản công đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 và các quy định có liên quan. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài sản công, đặc biệt là việc sắp xếp, xử lý nhà, đất của cơ quan sắp xếp tổ chức bộ máy, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp	Quản lý	Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	xuyên	quả
2	Triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại Ban Quản lý	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	2026-2030	Báo cáo
3	Rà soát, bố trí đủ kinh phí phục vụ số hóa tài liệu, đầu tư trang thiết bị, cải tạo cơ sở vật chất bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	Thường xuyên	Kinh phí được bố trí đủ Cơ sở vật chất được nâng cấp, trang bị
4	Lập dự toán chi phí các hoạt động liên quan đến chuyển đổi số, làm căn cứ để xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	Thường xuyên	Dự toán hằng năm
VII	**Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số**				
1	Tiếp tục triển khai tích hợp dữ liệu lên hệ thống IOC thành phố phục vụ chi đạo, điều hành dựa trên dữ liệu	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư –	Thường xuyên	Các chỉ tiêu trên IOC

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
			Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng		
2	Tham gia các lớp Tập huấn ứng dụng trí tuệ AI trong các cơ quan nhà nước; Tập huấn quản trị, khai thác dữ liệu số cho cán bộ, công chức, viên chức thành phố; Tập huấn kỹ năng cơ bản về Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, thành viên tổ công nghệ số cộng đồng	Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ban Quản lý		Thường xuyên	Văn bản đăng ký tham gia
3	Kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Ban Quản lý	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	Thường xuyên	Kế hoạch, Báo cáo kết quả kiểm tra
4	Xây dựng Đề án "Phát triển hạ tầng số và nền tảng nền tảng quản lý tổng thể Khu thương mại tự do Hải Phòng"	Văn phòng Ban Quản lý	Các phòng chuyên môn; Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Việc làm – Hỗ trợ doanh nghiệp Hải Phòng	2026-2027	Quyết định phê duyệt Đề án của UBND thành phố
5	Tập trung số hóa dữ liệu, khai thác tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trọng tâm là lĩnh vực đầu tư, xây dựng, môi trường, lao động,…	Các phòng chuyên môn có TTHC	Văn phòng	Thường xuyên	